

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 144/2023/HS-ST
Ngày 27-10-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Phương Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Nhật Chiến

Ông Đoàn Văn Xây.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vy Thị Thu Hà, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Minh, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 10 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 133/2023/TLST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 133/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Vy Văn D, sinh ngày 20 tháng 3 năm 1990 tại tỉnh Lạng Sơn; số căn cước công dân: 020090003859; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: thôn Nà P, xã H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: 06/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vy Thanh B và con bà Lăng Thị S (đã chết); có vợ là Hoàng Thị C và 01 con; tiền án: 02 tiền án, tại Bản án số 190/2019/HS-ST ngày 18/11/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt Vy Văn D 01 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Bản án số 06/2021/HS-ST ngày 06/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn xử phạt Vy Văn D 02 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; tiền sự: không; nhân thân: Chưa từng bị xử lý kỷ luật nhưng đã từng bị kết án theo Bản án số 65/2015/HSST ngày 28/8/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn xử phạt Vy Văn D 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, đã xóa án tích; đã từng bị Quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc theo Quyết định số 1153/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn với thời hạn 24 tháng, chấp hành xong ngày 05/11/2014 đã được xóa; bị xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số 00063/QĐ/XPVPHC ngày 10/4/2012 của Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, phạt tiền 750.000đ đã

được xóa; bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc theo Quyết định số 06/2016/QĐ-TA của Tòa án nhân thành phố Lạng Sơn với thời hạn 18 tháng, đã được xóa. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 18/7/2023 cho đến nay. Có mặt.

- *Bị hại:* Chị Từ Mai H, sinh năm 1983, trú tại: số 473C, đường Trần Đăng N, phường Hoàng Văn T, thành phố L; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Anh Chu Ngọc A, sinh năm 1990, trú tại: số 15, đường Nà T, khối X, phường Tam T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt;

2. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1980, trú tại: thôn 6, xã Đại Đ, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi ở hiện nay: Tổ Y, khối Z, thị trấn C, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

3. Anh Vi Văn Đ, sinh năm 1993, trú tại: thôn Nà P, xã H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 15 phút ngày 18/7/2023, Công an xã H, thành phố L tiếp nhận đơn trình báo của chị Từ Mai H về việc: Khoảng 14 giờ ngày 18/7/2023 khi chị Từ Mai H đang ở cửa hàng ga thì nhận được điện thoại của anh Hoàng Văn Tuấn là nhân viên cửa hàng báo tại trước cửa kho gas của gia đình, số 137, đường N, thôn B, xã H, thành phố L bị mất trộm 01 (một) bình ga chưa qua sử dụng. Sau khi kiểm tra camera của kho thì phát hiện có 02 người đàn ông lấy trộm. Gia đình bà Từ Mai H đi tìm thì phát hiện tại ngôi nhà hoang gần khu đô thị Nam Hoàng Đồng, xã H, thành phố L có Vy Văn D và Chu Ngọc A có đặc điểm giống với 02 thanh niên trong camera lưu lại, nên đã đưa Vy Văn D đến Công an xã Hoàng Đồng trình báo, còn Chu Ngọc A bỏ chạy.

Tại Cơ quan điều tra, Vy Văn D khai nhận: Khoảng 13 giờ ngày 18/7/2023, Vy Văn D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen bạc, biển kiểm soát 12P1-259.79, đến nhà Chu Ngọc A và rủ Chu Ngọc A góp tiền mua ma túy cùng nhau sử dụng. Nhưng Chu Ngọc A không có tiền nên Vy Văn D rủ Chu Ngọc A đi trộm cắp tài sản để mua ma túy, Chu Ngọc A đồng ý. Sau đó, Vy Văn D điều khiển xe mô tô chở Chu Ngọc A đi quanh khu vực thành phố Lạng Sơn tìm kiếm tài sản sở hữu để trộm cắp. Khi đi đến khu vực trước cửa số 137 đường N, thôn B, xã H, thành phố Lạng Sơn, Vy Văn D và Chu Ngọc A phát hiện chiếc xe mô tô nhãn hiệu SYM, màu xám, biển số 29T4-5622 của chị Từ Mai H đang dựng ở đó, trên xe có một bình gas nhãn hiệu Avarol Petrol, màu sơn xanh, loại 12 kg khí, tổng trọng lượng cả bình là 25kg, chưa qua sử dụng. Quan sát xung quanh không có ai, Vy Văn D điều khiển xe mô tô đi qua cách đó khoảng 30m rồi dừng xe lại, nhặt một chiếc khẩu trang y tế màu xanh cạnh đường để che biển số xe mô tô. Sau đó, Vy Văn D điều khiển xe mô tô chở

Chu Ngọc A quay lại khu vực để bình gas. Lúc này, Vy Văn D ngồi trên xe quan sát còn Chu Ngọc A xuống bê bình gas lên xe. Sau đó, Vy Văn D và Chu Ngọc A đi đến cửa hàng thu mua phế liệu, địa chỉ tổ 4, khối 5, thị trấn Cao Lộc, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn của chị Nguyễn Thị T và bán bình ga vừa trộm được cho chị Nguyễn Thị T với giá 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*). Sau đó, Vy Văn D chở Chu Ngọc A đến khu vực khu đô thị Nam Hoàng Đồng, thôn Khòn Pịt, xã H, thành phố Lmua 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) ma túy Heroin với một người đàn ông (không rõ tên, địa chỉ). Sau khi mua được ma túy, Vy Văn D và Chu Ngọc A đi mua xi lanh và nước cất rồi đi đến khu vực nhà hoang gần trường dạy nghề Việt Đức, thôn Khòn Pịt, xã H, thành phố Lể sử dụng ma túy. Tại đây, Vy Văn D đưa một nửa số ma túy Heroin vừa mua cho Chu Ngọc A. Khi Vy Văn D vừa sử dụng ma túy xong thì bị người nhà chị Từ Mai H phát hiện và đưa đến Công an xã H, thành phố Llàm việc, còn Chu Ngọc A bỏ chạy.

Tang vật, đồ vật thu giữ bao gồm: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen bạc, biển kiểm soát 12P1-259.79, số khung RLHJA3910LY123883, số máy JA39E1461756 (đã qua sử dụng); 01 (một) bình ga nhãn hiệu Avalon Petrol, màu xanh, loại 12 kg khí, tổng trọng lượng 25 kg, chưa qua sử dụng; 01 (một) đĩa DVD nhãn hiệu Maxell, màu cam chứa 02 tập video gồm: Tập tin mang tên 20230718141719.MP4, dung lượng 9,46MB, thời lượng 01 phút 18 giây; tập tin mang tên 20230718142132.MP4, dung lượng 4MB, thời lượng 30 giây.

Theo Kết luận giám định số 880/KL-KTHS ngày 24/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Hình ảnh trong 02 tập tin video gửi giám định không bị cắt ghép chỉnh sửa.

Tại Kết luận định giá tài sản số 49/KL-HĐĐGTS ngày 19/7/2023 của Hội đồng định giá thường xuyên để định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Lạng Sơn xác định: 01 (một) bình gas nhãn hiệu Avalon Petrol, màu xanh, loại 12 kg khí, tổng trọng lượng 25kg, chưa qua sử dụng trị giá 560.000 đồng (*năm trăm sáu mươi nghìn đồng*).

Tại Biên bản xét nghiệm ma túy ngày 18/7/2023 và ngày 19/7/2023 xác định Vy Văn D và Chu Ngọc A dương tính với chất ma túy (MOR).

Ngày 25/7/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ban hành Quyết định xử lý vật chứng số 43a/QĐ-HS trả lại cho chủ sở hữu 01 (một) bình gas nhãn hiệu Avalon Petrol, màu xanh, loại 12 kg khí, tổng trọng lượng 25kg, chưa qua sử dụng. Sau khi nhận lại tài sản, chị Từ Mai H không có ý kiến và yêu cầu bồi thường gì.

Ngày 30/8/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng Sơn đã ban hành Quyết định xử lý vật chứng số 52/QĐ-HS trả lại cho chủ sở hữu 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen bạc, biển kiểm soát 12P1-259.79, số khung RLHJA3910LY123883, số máy JA39E1461756, đã qua sử dụng. Sau khi nhận lại tài sản, anh Vi Văn Đ không có ý kiến gì.

Đối với Chu Ngọc A, Cơ quan điều tra đã xác minh nhân thân xác định Chu Ngọc A chưa có tiền án, tiền sự. Do vậy, hành vi của Chu Ngọc A chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Ngày 28/8/2023 Công an thành phố Lạng Sơn ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 35/QĐ-XPHC đối với Chu Ngọc A, hình thức phạt tiền 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Đối với bà Nguyễn Thị T là người mua bình gas với Vy Văn D và Chu Ngọc A ngày 18/7/2023. Bản thân bà Nguyễn Thị T không biết tài sản trên do phạm tội mà có. Do vậy, Cơ quan điều tra không xử lý bà Nguyễn Thị T trong vụ án này.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Vy Văn D và Chu Ngọc A vào ngày 18/7/2023 tại khu vực Khu đô thị Nam Hoàng Đồng, thôn Khòn Pịt, xã Hoàng Đồng, thành phố Lạng Sơn. Do Vy Văn D và Chu Ngọc A không biết họ tên, địa chỉ của người đàn ông này nên Cơ quan điều tra chưa xác minh làm rõ được.

Với nội dung trên, tại Cáo trạng số 130/CT-VKS ngày 02 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Vy Văn D về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên lời khai đã trình bày tại cơ quan điều tra, thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố.

Bị hại Từ Mai H vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên tại đơn đề nghị giải quyết vắng mặt chị Từ Mai H trình bày đã nhận lại được tài sản nên không yêu cầu bồi thường gì thêm và đề nghị Tòa án xử theo quy định của pháp luật.

Tại đơn xin xét xử vắng mặt, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Chu Ngọc A trình bày anh có cùng Vy Văn D lấy trộm một bình ga ở khu vực Nam Hoàng Đồng Lạng Sơn, mục đích để bán lấy tiền tiêu sài, anh giữ nguyên mọi lời khai tại cơ quan điều tra và đề nghị xét xử vắng mặt.

Tại đơn xin xét xử vắng mặt, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Vi Văn Đ trình bày do anh không thể đi lấy bảo hiểm cho bố anh nên anh có nhờ Vy Văn D đi lấy hộ và cho mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 12P1-259.79, anh không biết Vy Văn D sử dụng chiếc này đi trộm cắp, anh đã nhận lại chiếc xe của mình nên không có ý kiến gì.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vy Văn D phạm tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; 50 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vy Văn D từ 12 tháng đến 15 tháng tù giam.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo do không có tài sản riêng.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

- Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Từ Mai H 01 bình gas nhãn hiệu Avarol Petrol, màu sơn xanh, loại 12 kg khí chưa qua sử dụng; trả lại cho anh Vi Văn Đ 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 12P1-259.79.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đồng.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Trong lời nói sau cùng bị cáo trình bày nhận thức được hành vi phạm tội của bản thân, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa, vắng mặt bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, những người vắng mặt đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, và có lời khai trong hồ sơ vụ án; xét thấy, việc vắng mặt của các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tiếp tục xét xử.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa không có ai có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thực hiện đều hợp pháp.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, do đó có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 14 giờ ngày 18/7/2023 tại khu vực trước cửa nhà số 137, đường N, thôn B, xã H, thành phố Lạng Sơn, Vy Văn D và Chu Ngọc A đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp 01 (một) bình ga nhãn hiệu Avalon Petrol, màu xanh, loại 12 kg khí, tổng trọng lượng 25kg, chưa qua sử dụng trị giá 560.000 đồng của chị Từ Mai H. Sau đó, đem bán cho bà Nguyễn Thị T được 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) rồi cả hai đi mua túy để sử dụng. Mặc dù giá trị tài sản bị trộm cắp dưới 2.000.000đồng nhưng Vy Văn D đã từng bị kết án về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích mà tiếp tục có hành vi vi phạm như trên, do đó Vy Văn D phải chịu trách nhiệm

hành sự về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Xét thấy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã từng bị kết án về tội trộm cắp tài sản biết hành vi của mình thực hiện là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện, thể hiện thái độ coi thường pháp luật, vì vậy cần xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo để quyết định mức hình phạt tương xứng với hành vi bị cáo đã gây ra.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Khi thực hiện hành vi phạm tội trên, bị cáo Vy Văn D đang còn có 02 tiền án về tội trộm cắp tài sản theo Bản án số 190/2019/HS-ST ngày 18/11/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn và Bản án số 06/2021/HS-ST ngày 06/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn, do 02 tiền án này của bị cáo đã được xem xét là dấu hiệu cấu thành tội phạm nên không tính để xác định tái phạm đối với bị cáo, vì vậy bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo đã từng 03 lần bị kết án đều về tội trộm cắp tài sản, trong đó 02 lần kết án chưa được xóa án tích, một lần đã được xóa án tích, ngoài ra, bị cáo đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính năm 2012, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc năm 2014, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc năm 2018, vì vậy xác định bị cáo có nhân thân xấu.

[7] Từ những phân tích và đánh giá nêu trên, xét thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian phù hợp, có như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[8] Về hình phạt bổ sung, theo kết quả xác minh tại nơi cư trú của bị cáo cho thấy, bị cáo không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung là phạt tiền do không có thu nhập ổn định, tài sản riêng, vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều không có ai yêu cầu gì, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[10] Về việc xử lý vật chứng: Đối với tệp video đã được bảo quản lưu hồ sơ vụ án, vật chứng là chiếc xe mô tô và bình gas được Cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[11] Đối với Chu Ngọc A, mặc dù có hành vi trộm cắp tài sản cùng bị cáo Vy Văn D nhưng giá trị tài sản trộm cắp chưa đến 2.000.000đồng, anh Chu Ngọc A chưa từng có tiền án, tiền sự nên hành vi của anh Chu Ngọc A chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Ngày 28/8/2023, Công an thành phố Lạng Sơn đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Chu Ngọc A là đúng quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết hành vi của Chu Ngọc A trong vụ án này.

[12] Đối với bà Nguyễn Thị T, không biết tài sản mua của bị cáo là do phạm tội mà có. Do vậy, Cơ quan điều tra không xử lý bà Nguyễn Thị T, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[13] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Vy Văn D và Chu Ngọc A, do Cơ quan điều tra chưa xác minh làm rõ được, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[14] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[15] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

[16] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân thành phố Lạng Sơn đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136; Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vy Văn D phạm tội Trộm cắp tài sản.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vy Văn D 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/7/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Không xem xét, giải quyết do không có ai yêu cầu.

4. Về xử lý vật chứng: Xác nhận Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Từ Mai H 01 (một) bình gas nhãn hiệu Avarol Petrol, màu sơn xanh, loại 12 kg khí, trọng lượng 25kg chưa qua sử dụng; trả lại cho anh Vi Văn Đ 01 (một) chiếc xe

mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 12P1-259.79 số khung RLHJA3910LY123883, số máy JA39E1461756, đã qua sử dụng.

5. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- CQCSĐT Công an TP. Lạng Sơn;
- CQTHAHS Công an TP. Lạng Sơn;
- Nhà tạm giữ CA TP. Lạng Sơn;
- CC THADS TP. Lạng Sơn;
- Bị cáo; bị hại; NCQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Thị Phương Thảo

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đoàn Văn Xây

Nguyễn Nhật Chiến

Chu Thị Phương Thảo